

Bản án số: 89/2023/HS-ST
Ngày 27-10-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN- THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Anh và bà Đào Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hạnh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tú- Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 95/2023/HSST ngày 04 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Đăng K – sinh năm 1995 tại phường L, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Phố 3, phường L, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 10/12; con ông Lê Đăng T sinh năm 1972, con bà Nguyễn Thị L sinh năm 1974; có vợ là Nguyễn Thị H và có 02 con, con lớn sinh năm 2021, con nhỏ sinh tháng 8 năm 2023; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 24/01/2019, bị Công an thành phố Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000đ về hành vi: Đánh nhau. Ngày 13/06/2019, K đã nộp phạt theo quy định.

Bị can bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/06/2023 đến ngày 29/06/2023 được thay thế biện pháp ngăn chặn: Bảo lãnh. Hiện nay, bị can đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cầm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1973 (đã chết).

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1992.

+ Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện hợp pháp bị hại được ủy quyền tham gia tố tụng
Anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

- Người làm chứng: Anh Đào Duy L, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn V, xã A, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8h30, ngày 04/6/2023, Lê Đăng K có giấy phép lái xe hạng C điều khiển xe ô tô BKS: 36C-29.638, đi cùng xe là chị Nguyễn Thị C (chủ xe) lưu thông trên QL47C theo hướng thị trấn T đi xã T, huyện Triệu Sơn. Khi đến địa phận thôn V, xã A, huyện T, tỉnh Thanh Hóa, K quan sát phía trước theo chiều ngược lại có 01 xe ô tô đầu kéo đang di chuyển trong đoạn đường K định vượt. Lúc này, có chị Hoàng Thị T ở thôn T, xã T, huyện T điều khiển xe mô tô BKS: 36B2-213.98 đi phía trước cùng chiều. Lê Đăng K bóp còi và bật xi nhan trái để xin vượt, do tránh xe ô tô đầu kéo phía trước đi ngược chiều nên K điều khiển xe ô tô ép sát phần đường bên phải, thì va chạm xe mô tô do chị T điều khiển, làm chị T ngã xuống lòng đường. Xe ô tô do K điều khiển đè qua người chị T. Hậu quả, chị T bị chết tại chỗ. Sau khi tai nạn xảy ra, Lê Đăng K đã đến Công an huyện Triệu Sơn đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường, Cơ quan điều tra xác định:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường Quốc lộ 47C thuộc địa phận thôn V, xã A, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Mặt đường rải nhựa bằng phẳng rộng 7,6m, có vạch sơn phân chia làn đường, vạch sơn giữa mặt đường là nét đứt, hai bên là khu dân cư. Tiếp giáp hai bên mặt đường là phần cống thoát nước, mỗi bên cống có chiều rộng 1,05m, phần nắp cống được đổ bê tông bằng phẳng có chiều cao bằng mặt đường. Tại thời điểm khám nghiệm trời nắng nóng, đường khô ráo.

Lấy cột điện số 39/11 thuộc địa phận thôn V, xã A, huyện T, tỉnh Thanh Hóa làm mốc (ký hiệu A). Lấy mép đường phía Nam đường Quốc lộ 47C làm chuẩn (ký hiệu B). Tiến hành khám nghiệm hiện trường ghi nhận dấu vết sau:

- Số 1: Vết cày trượt không liên tục dài 3,05m, vết có chiều Tây - Đông, đầu vết cách A là 42,2m, cách B là 0,77m, cuối vết kết thúc tại vị trí xe mô tô BKS: 36B2-213.98.

- Số 2: Xe mô tô BKS: 36B2 - 213.98 đổ nghiêng bên trái trên mặt đường bên phải theo hướng từ xã An Nông đi xã Thái Hòa, đầu xe quay hướng Đông, đuôi xe

quay hướng Tây, trục sau cách B là 0,45 m, trục trước nằm trên phần nắp cống thoát nước và cách B là 0,1m, cách trục sau bên phải xe ô tô BKS: 36C -296.38 là 10,3m.

- Số 03: Nạn nhân Hoàng Thị T, chết trong tư thế nằm ngửa trên mặt đường, đầu quay hướng Bắc, chân quay hướng Nam, đỉnh đầu cách B là 1,8m, cách trục sau bên phải xe ô tô BKS: 36C - 296.38 là 10,4m, gót chân phải cách B là 0,5m. Xung quanh vị trí đầu nạn nhân, trên mặt đường bám dính chất màu đỏ (dạng máu) và chất màu trắng đục (dạng tổ chức cơ thể người).

- Số 4: Xe ô tô BKS: 36C - 296.38 đỗ trên phần đường bên phải theo hướng từ xã A đi xã T, đầu xe quay hướng Đông, đuôi xe quay hướng Tây, trục sau bên phải cách B là 1,8m, trục trước bên phải cách B là 1,9m.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định phương tiện, giám định nguyên nhân chết của chị Hoàng Thị T, ADN của chất màu trắng xám (dạng tổ chức cơ thể người) bám dính trên lốp xe ô tô BKS: 36C-296.38 và trưng cầu để xác định trong máu của Lê Đăng K có nồng độ cồn hay không? Tại Kết luận giám định số 2397/KL-KTHS ngày 25/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Mặt trước ngoài thang lên xuống bên phải thùng xe ô tô BKS: 36C-296.38 với mặt sau ngoài tay nắm bên trái xe mô tô BKS: 36B2-213.98.

- Tại thời điểm va chạm, xe ô tô BKS: 36C-296.38 ở phía bên trái, chuyển động cùng chiều và có vận tốc lớn hơn so với xe mô tô BKS: 36B2-213.98.

- Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết cày trượt số (1), được thể hiện trong Biên bản khám nghiệm hiện trường và Sơ đồ hiện trường, trên chiều đường theo hướng từ thị trấn Triệu Sơn đi xã Thái Hòa.

- Không đủ cơ sở để xác định tốc độ của hai xe.

Tại Kết luận giám định tử thi số 162/KLGDPY-PC09 ngày 09/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận kết luận nguyên nhân chết của chị Hoàng Thị Thủy là do đa chấn thương.

Tại Kết luận giám định số 2649/KL-KTHS ngày 13/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất màu trắng xám (dạng tổ chức cơ thể người) thu được bám dính trên lốp xe ô tô BKS: 36C- 296.38 có ADN trùng với ADN của chị Hoàng Thị Thủy.

Tại Kết luận giám định số 4526/KL-KTHS ngày 21/6/2023 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Trong máu của Lê Đăng K không tìm thấy ethanol (cồn).

Cơ quan điều tra đã thu đủ 02 tập Video liên quan đến hành vi phạm tội của Lê Đăng K và đã trưng cầu giám định để xác định tính nguyên vẹn của 02 tập Video thu giữ được. Tại Kết luận giám định số 2674/KL-KTHS ngày 19/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Không phát hiện dấu vết chỉnh sửa, cắt ghép nội dung hình ảnh trong 02 tập Video gửi giám định.

Về vật chứng, tài liệu thu giữ, xử lý vật chứng

- Cơ quan điều tra đã thu giữ xe ô tô BKS: 36C-296.38 và xe mô tô BKS: 36B2-213.98 và các giấy tờ có liên quan. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp.

- Đối với mẫu chất màu trắng xám (dạng tổ chức cơ thể người) bám dính trên lốp xe ô tô BKS: 36C-296.38 thu giữ được và mẫu máu của Lê Đăng K đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

- 01 Giấy phép lái xe hạng C mang tên Lê Đăng K do Sở giao thông vận tải Thanh Hóa cấp ngày 19/4/2022 và 01 thẻ Micro SD HC 02G ghi bên trong có 02 tập Video sau giám định đang được bảo quản trong hồ sơ vụ án chờ xử lý theo quy định.

Về dân sự: Bị cáo và đại diện gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường dân sự số tiền là 360.000.000đ. Đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Lê Đăng K.

Bản cáo trạng số 99/CT-VKSTS ngày 04 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn truy tố bị cáo Lê Đăng K về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng: Điểm a Khoản 1 Điều 260, điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS xử phạt Lê Đăng K từ 24 tháng đến 27 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 48 đến 54 tháng; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, trả lại bằng lái xe cho Lê Đăng K.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến gì tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá

trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Khoảng 8h30, ngày 04/6/2023, Lê Đăng K có Giấy phép lái xe hạng C hợp lệ, điều khiển xe ô tô BKS: 36C- 36C-29.638, lưu thông trên QL47C theo hướng thị trấn Triệu Sơn đi xã Thái Hòa, huyện Triệu Sơn. Khi đến địa phận thôn Vĩnh Thọ, xã An Nông, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa, Lê Đăng K không chú ý quan sát, vượt xe không đúng quy định nên đã va chạm với xe mô tô BKS: 36B2- 213.98 do chị Hoàng Thị T đang đi phía trước, cùng chiều làm chị T ngã xuống lòng đường. Xe ô tô do K điều khiển đè qua người chị T. Hậu quả, chị T bị chết tại chỗ. Tại Kết luận giám định tử thi số 162/KLGDPY-PC09 ngày 09/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận kết luận nguyên nhân chết của chị Hoàng Thị T là do đa chấn thương.

Hành vi của Lê Đăng K đã vi phạm khoản 2 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ gây hậu quả chết một người, phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS. Vì vậy, Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn truy tố hành vi của bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của Lê Đăng K là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây hậu quả chết người, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn. Do đó, cần xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường thiệt hại, bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đầu thú. Vì vậy, được xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, tiền sự.

HĐXX căn cứ vào tính chất của vụ án, tính chất hành vi phạm tội, nhân thân như đã đánh giá ở trên để lên mức hình phạt phù hợp cho bị cáo. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội với lỗi vô ý, tích cực bồi thường và được người đại diện của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, không cần thiết phải bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú và gia đình bị cáo cũng đảm bảo cho bị cáo cải tạo trở thành người có ích cho xã hội.

[5] Về dân sự: Bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường số tiền 360.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ tiền và không yêu cầu bồi thường thêm nên HĐXX không xem xét.

[6] Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Triệu Sơn đã trả phương tiện giao thông, giấy tờ liên quan cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định của pháp luật. Tiếp tục lưu 01 thẻ Micro SD HC 02G ghi bên trong có 02 tệp Video sau giám định trong hồ sơ vụ án.

01 giấy phép lái xe ô tô do Sở giao thông vận tải tỉnh Thanh Hóa cấp ngày số 480134015336 ngày 19/4/2022 cho Lê Đăng K đang lưu trong hồ sơ vụ án cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Đăng K phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Lê Đăng K 21 (*Hai mươi một*) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 42 (*Bốn mươi hai*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND phường L, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng: Điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, 331,333BLTTHS; Khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Trả cho Lê Đăng K 01 giấy phép lái xe số 480134015336 do Sở giao thông vận tải tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 19/4/2022.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa được quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

-Nơi nhận:

- TAND T. Thanh Hóa;
- VKSND T. Thanh Hóa;
- VKSND Triệu Sơn;
- Công an Triệu Sơn;
- Chi cục THA. Triệu Sơn;
- Bị cáo, bị hại. NLQ;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút ngày 27 tháng 10 năm 2023

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Anh và bà Đào Thị Hiền

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 95/2023/HSST ngày 04 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Đăng K – sinh năm 1995

Nơi cư trú: phố 3, phường Long Anh, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ vào Điều 299 và 326 của Bộ luật tố tụng hình sự

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ
CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về tội danh: Bị cáo Lê Đăng K phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Kết quả giải quyết: 3/3

2. Về Điều luật áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS.

Kết quả giải quyết: 3/3

3. Về mức hình phạt:

Lê Đăng K 21 (Hai mươi mốt) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 42 (Bốn mươi hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND phường Long Anh, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị

cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Kết quả giải quyết: 3/3

4. Về các vấn đề khác: Áp dụng: Điểm b khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, 331,333BLTTHS; Khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Trả cho Lê Đăng K 01 giấy phép lái xe số 480134015336 do Sở giao thông vận tải tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 19/4/2022

- Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ được quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả giải quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 27 tháng 10 năm 2023.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Xuân Anh

Đào Thị Hiền

Lê Thị Thu